

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MANG YANG  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST  
Ngày: 14/5/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Đại Dương**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Ayun** và ông **Đoàn như Kiên**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Phạm Thị Minh Hải**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông **Võ Đăng Khoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 14/5/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST-HS, ngày 17 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**H** (Tên gọi khác: Không), - Sinh năm: 1993 tại tỉnh Gia Lai

Nơi đăng ký HKTT: Làng T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Học vấn: 02/12; Dân tộc: Bahnar; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: G (Đã chết) và bà B (Đã chết), Gia đình có 11 chị em, lớn nhất sinh năm: 1980, nhỏ nhất sinh năm: 1999, bị cáo là con thứ 07 trong gia đình; Có vợ là Đếp (Đã chết) và 01 người con tên Đ – Sinh năm 2016 hiện trú tại: Làng T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Tiền án: 01 tiền án về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 23/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai xử phạt 07 tháng tù theo Bản án số: 12/2018/HS -ST.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/01/2021 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

**- Bị hại: Đ** – Sinh năm: 2000

Trú tại: Làng T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**1. Lê Quốc V** – Sinh năm: 1991

trú tại: Làng T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt)

**2. Bùi Hữu Nguyên** – Sinh năm: 1986

Trú tại: Tổ 4, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10/10/2019 D (SN: 2000) trú tại làng T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai đi qua nhà anh Lê Quốc V thấy cửa mở, anh Lê Quốc V đang ngủ trên giường đồng thời để điện thoại Sam sung Galaxy J7 và 01 ví da để trên bàn nên D nảy sinh ý định trộm tài sản. D vào nhà trộm cắp chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J7 cất giấu vào túi quần và trộm cắp 1.200.000đồng trong ví da của anh V. Sau đó D đến nhà chú ruột tên là L (SN: 1991) trú tại làng Đ, xã A, huyện M, tỉnh Gia Lai chơi. Ngày 12/10/2019 H (SN:1993) trú tại làng T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai cùng B (trú cùng làng) điều khiển xe mô tô mang Biển kiểm soát: 81U1 - 186.92, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter 150 mà H mượn của anh B(SN: 1997) trú tại làng , xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai cũng đi đến nhà anh Lũchơi, tại đây H gặp D (là cháu ruột của H) đang cầm điện thoại Sam sung Galaxy J7 nên H hỏi nguồn gốc chiếc điện thoại thì D trả lời “*Điện thoại của cháu*” thì H nói D cho mượn điện thoại để xem thì D đồng ý. Sau đó D đưa chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J7 cho H rồi cùng B đi ăn cơm. Sau khi xem thì H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J7 của D, lợi dụng lúc D đi ăn cơm nên H cầm điện thoại điều khiển xe máy đi về nhà. Đến ngày 14/10/2019 H mang chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J7 đến tiệm điện thoại của anh Bùi Hữu N (SN: 1986) trú tại tổ 4, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai bán được 1.600.000đồng, sau đó H đã tiêu xài hết số tiền trên. Ngày 19/1/2021 H đến Công an huyện Mang Yang đầu thú đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối với chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J7, sau khi mua anh Bùi Hữu N đã bán lại cho khách (hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) với số tiền 1,200,000 đồng. Đối với D đã thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại Sam sung Galaxy J7 và 1.200.000 đồng của anh Lê Quốc V đã được Tòa án nhân dân huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai xét xử bằng bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HS-ST ngày 05/5/2020.

Tại Cáo trạng số: 06/CT-VKS, ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo H về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố của Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo H từ 9 đến 12 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng là đúng, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cố gắng cải tạo tốt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở xác định:

Ngày 12/10/2019 H cùng B điều khiển xe mô tô mang Biển kiểm soát: 81U1 - 186.92, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter 150 mà Hêng đã mượn của anh B đi đến nhà anh L tại Đ, xã A, huyện M, tỉnh Gia Lai, tại đây H gặp D đang cầm điện thoại Sam sung Galaxy J7 nên H hỏi nguồn gốc chiếc điện thoại thì D trả lời “*Điện thoại của cháu*” thì H nói D cho mượn điện thoại để xem thì D đồng ý. Sau đó D đưa chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J7 cho H rồi cùng B đi ăn cơm. Sau khi xem thì H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J7 của D, lợi dụng lúc D đi ăn cơm nên H cầm điện thoại điều khiển xe máy đi về nhà. Đến ngày 14/10/2019 H mang chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J7 đến tiệm điện thoại của anh Bùi Hữu N bán được 1.600.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

[3] Xét hành vi bị truy tố của bị cáo: Bị cáo biết hành vi mượn điện thoại của cháu mình sau đó đem đi bán lấy tiền tiêu xài là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Cho nên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang truy tố bị cáo về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất vụ án: Hành vi “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được

pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, chỉ vì muốn có tiền tiêu sài mà không phải do mình làm ra mà bị cáo có hành vi “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng, đủ tác dụng cải tạo, giáo dục với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chấp hành xong hình phạt 07 tháng tù theo Bản án số 12/2018/HSST ngày 23/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai vào ngày 25/5/2018. Đến ngày 12/10/2019 lại phạm tội mới là chưa được xóa án tích. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo được coi là có 01 tiền án. Do đó, phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, ngày 19/01/2021 bị cáo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đầu thú và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng để bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với Bùi Hữu N là người mua chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J7 của Hêng bán, khi mua N không biết tài sản trên do phạm tội mà có. Vì vậy hành vi của anh Bùi Hữu N không bị truy tố về tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra D yêu cầu bị cáo Hêng bồi thường 3,290,000 đồng theo giá trị điện thoại D trộm cắp được của anh Lê Quốc V. Hội đồng xét xử xét thấy tài sản là điện thoại mà D có là từ trộm cắp mà có, là tài sản bất chính nên không chấp nhận yêu cầu bồi thường của D.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2020/HS-ST, ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai đã tuyên buộc D bồi thường cho anh Lê Quốc V số tiền 4,490,000 đồng gồm 1,200,000 đồng và 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J7 D trộm cắp của anh Lê Quốc V. Quá trình điều tra trong vụ án này, vì đã được Tòa án nhân dân huyện Đắk Đoa buộc D bồi thường nên anh V không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Bùi Hữu N sau khi mua điện thoại của Hêng 1,600,000 đồng và đã bán cho người khác với giá 1,200,000 đồng, hiện nay Bùi Hữu N không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét nữa.

Đối với D yêu cầu Hêng trả lại điện thoại di động Sam sung Galaxi J7 đã chiếm đoạt từ D, nhưng điện thoại này do D trộm cắp, là tài sản bất chính nên yêu cầu của D không được chấp nhận.

Đối với số tiền 1,600,000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán điện thoại chiếm đoạt được của D, Hội đồng xét xử xét thấy nên buộc bị cáo phải nộp lại để sung vào công quỹ Nhà nước.

[10] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Yang đã truy tìm điện thoại di động H lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt và bán cho Bùi Hữu N nhưng chưa có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo H phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (19/01/2021).

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo H phải nộp số tiền 1,600,000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo H phải nộp **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách của Nhà nước.

**5. Thời hạn kháng cáo:** Trong thời hạn **15** (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (14/5/2021) bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- Chi cục THADS huyện Mang Yang;

- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án